

Bản án số: 11/2021/HS-ST  
Ngày 12 - 3 - 2021

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ UÔNG BÍ - TỈNH QUẢNG NINH**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Phạm Phúc Định.

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Nguyễn Tiến Tập và bà Phạm Thị Dung

***- Thư ký phiên tòa:*** Bà Dương Thị Tố Tâm - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh tham gia phiên tòa:*** Ông Nguyễn Viết Tâm - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 3 năm 2021, tại phòng xử án Tòa án nhân dân thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 06/2021/TLST-HS, ngày 29 tháng 01 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 10/2021/QĐXXST-HS, ngày 26 tháng 02 năm 2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Huy H** (tên gọi khác: Không); sinh ngày 03 tháng 02 năm 1998 tại Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh. Nơi cư trú: tổ 2, khu 1, phường B S, thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá (học vấn): 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Đức H, sinh năm: 1968 và bà Ngô Thị Minh Gi (đã chết); vợ con chưa có; tiền án, tiền sự: không; bị bắt quả tang, tạm giữ từ ngày 08/11/2020 đến ngày 14/11/2020, tạm giam từ ngày 14/11/2020, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh, có mặt tại phiên tòa.

***Người chứng kiến:***

1. Anh Lê Quyết Th, sinh năm 1995; nơi cư trú: Tổ 5, khu Bí Trung 1, phường Ph Đ, thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh, vắng mặt tại phiên tòa.

2. Anh Vũ Văn Kh, sinh năm 1993; nơi cư trú: Tổ 17, khu Bí Giàng, phường Y Th, thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh, vắng mặt tại phiên tòa.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 14 giờ ngày 08/11/2020, Nguyễn Huy H đi đến khu vực chợ Chiều thuộc phường Q Tr, thành phố Uông Bí thì gặp một người bạn tên Đ (*H mới quen, không rõ lai lịch, địa chỉ cụ thể*). Đ rủ H sử dụng ma túy, H nói không có tiền thì Đ bảo cứ đi lấy ma túy, Đ trả tiền sau, rồi đưa xe mô tô cho H và cho H một số điện thoại. H điều khiển xe mô tô đi và gọi đến số điện thoại Đ cho thì

nghe giọng nam giới hẹn ở ngõ 19 gần chợ Cầu Sến, phường Ph Đ, thành phố Uông Bí. H đến nơi thì gặp một nam thanh niên, người này chỉ cho H nhặt dưới đất 01 túi nilon màu trắng, kích thước khoảng (2 x 2) cm chứa chất tinh thể màu trắng. Kiểm tra là ma túy, H cầm trong lòng bàn tay trái rồi điều khiển xe mô tô đi. Khi đi được khoảng 100m thì bị Tổ công tác Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy, Công an thành phố Uông Bí kiểm tra bắt quả tang, thu giữ túi nilon chứa ma túy. Ngoài ra còn thu giữ 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, màu xanh, mang BKS 14K7 – 0238; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone, màu trắng, cùng sim 0399.143.998; số tiền 620.000 đồng.

Tại bản Kết luận giám định số 1539/KLGĐ ngày 11/11/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Quảng Ninh kết luận: Mẫu vật thu giữ của Nguyễn Huy H gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng: 0,299 gam. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, Nguyễn Huy H khai nhận như nội dung nêu trên.

Tại Bản cáo trạng số 11/CT-VKSUB ngày 28/01/2021, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Uông Bí đã truy tố **Nguyễn Huy H** về tội: **“Tàng trữ trái phép chất ma túy”**, theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Uông Bí giữ quyền công tố vẫn giữ nguyên quan điểm đã truy tố bị cáo như nội dung bản Cáo trạng và đề nghị: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự; xử phạt bị cáo Nguyễn Huy H từ 12 đến 15 tháng tù về tội: **“Tàng trữ trái phép chất ma túy”**; thời hạn tù tính từ ngày bị tạm giữ 08/11/2020. Hình phạt bổ sung: Không áp dụng đối với bị cáo.

- Căn cứ: các điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; các điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; Tịch thu tiêu hủy: Ma túy hoàn lại sau giám định trong phong bì niêm phong số 1539/KLGĐ của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh; 01 sim số 0399.143.998. Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone, vỏ màu trắng.

Tại phiên tòa, bị cáo nhận tội và thừa nhận: Việc truy tố và đưa bị cáo ra xét xử là đúng người, đúng tội, không oan. Bị cáo không tranh luận với đại diện Viện kiểm sát, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Những người chứng kiến: Anh Lê Quyết Th và anh Vũ Văn Kh có lời khai trong quá trình điều tra phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

**[1] Về các tài liệu, chứng cứ, hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Uông Bí, của Điều tra viên, của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Uông Bí, của Kiểm sát viên:** Trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, không có ý kiến hoặc khiếu nại về các tài liệu, chứng cứ, hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các tài liệu, chứng cứ, hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp

pháp.

**[2] Về việc định tội đối với bị cáo:** Lời khai của bị cáo Nguyễn Huy H tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra; phù hợp với lời khai xác nhận của những người chứng kiến và nội dung biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ của bị cáo, kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án nên Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Hồi 14 giờ 45 phút ngày 08/11/2020, tại tổ 2, khu Cầu Sến, phường Ph Đ, thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh, Nguyễn Huy H bị bắt quả tang khi đang thực hiện hành vi tàng trữ 0,299 gam ma túy loại Methamphetamine, mục đích để sử dụng. Bị cáo là người thành niên, có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, tuy biết rõ hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vẫn thực hiện. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội vì hành vi đó đã xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý chất ma túy của Nhà nước. Hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội: **“Tàng trữ trái phép chất ma túy”** quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự. Vì vậy, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Uông Bí truy tố bị cáo và lời luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa đối với bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

**[3] Về hình phạt:**

**[3.1] Hình phạt chính:**

- **Về tính chất, mức độ phạm tội bị cáo:** Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, gây mất trật tự trị an xã hội. Vì vậy phải có mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo mới đảm bảo tính giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung tội phạm.

- **Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:** Bị cáo không có tình tiết tăng nặng về trách nhiệm hình sự.

- **Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:** Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, do đó được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Để tăng cường biện pháp phòng ngừa, ngăn chặn tội phạm nói chung cũng như để giáo dục, cải tạo riêng đối với bị cáo, cần có một hình phạt nghiêm, xét thấy cần thiết phải cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội một thời gian mới đủ để rèn luyện, giáo dục bị cáo sửa chữa lỗi lầm của bản thân để trở thành công dân tốt.

**[3.2] Về hình phạt bổ sung:** Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 của Bộ luật Hình sự: Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng (*Năm triệu đồng*) đến 500.000.000 đồng (*Năm trăm triệu đồng*), cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản. Hội đồng xét xử xét thấy, bị cáo lao động tự do không có công việc ổn định, không có thu nhập, không có tài sản riêng, nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

**[4] Về xử lý vật chứng:** Đối với: Số tiền 620.000 đồng, quá trình điều tra xác định là tài sản của ông Nguyễn Đức H (bố đẻ của Nguyễn Huy H), không liên quan đến hành vi phạm tội. Cơ quan điều tra đã trả lại cho ông H, nên không đề cập; xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, màu xanh, mang BKS 14K7 – 0238, chưa xác định được chủ sở hữu, Cơ quan điều tra tiếp tục làm rõ xử lý sau, nên không

đề cập. Đối với số ma túy hoàn lại sau giám định đây là chất Nhà nước cấm tàng trữ và 01 sim điện thoại có số 0399.143.998 không còn giá trị sử dụng, nên cần tịch thu tiêu hủy; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone, vỏ màu trắng bị cáo dùng để gọi mua ma túy, đây là phương tiện dùng vào việc phạm tội nên cần tịch thu nộp ngân sách Nhà nước.

**[5] Về các tình tiết khác trong vụ án:** Đối với người đàn ông tên Đ và người đàn ông bán ma túy, hiện không rõ lai lịch, địa chỉ, nên không làm rõ được để xử lý;

**[6] Về án phí:** Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định;

**[7] Về quyền kháng cáo:** Bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định;  
*Vì các lẽ trên;*

## QUYẾT ĐỊNH

1. Căn cứ vào: điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự;

- Tuyên bố: bị cáo **Nguyễn Huy H** phạm tội: **“Tàng trữ trái phép chất ma túy”**.

- Xử phạt: bị cáo **Nguyễn Huy H 12 (Mười hai) tháng tù**, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ là ngày 08/11/2020.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng: điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) phong bì niêm phong số 1539/KLGD của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Quảng Ninh, bên trong chứa mẫu vật hoàn lại sau giám định còn nguyên vẹn; 01 (một) sim số 0399.143.998. Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone, vỏ màu trắng. *(Tình trạng và đặc điểm như Biên bản giao nhận vật chứng hồi 14 giờ, 00 phút, ngày 26 tháng 02 năm 2021 giữa Công an thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh).*

3. Về án phí: Áp dụng: khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng Hình sự; điểm a khoản 1 Điều 3; khoản 1 Điều 21; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBNTQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Nguyễn Huy H phải nộp 200.000<sup>d</sup> *(Hai trăm nghìn đồng)* tiền án phí hình sự sơ thẩm vào ngân sách Nhà nước.

4. Về Quyền kháng cáo: Áp dụng: Điều 331; khoản 1 Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự; Bị cáo có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 *(mười lăm)* ngày kể từ ngày tuyên án./.

### Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Tòa án ND tỉnh Quảng Ninh;
- Viện kiểm sát NDTP Uông Bí;
- Công an TP Uông Bí;
- Chi cục THA DS TP. Uông Bí;
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Ninh.
- Lưu hồ sơ, VP./.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Phạm Phúc Định**